

Số : 695 /TB-THADS

Biên Hòa, ngày 30 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Bản án (Quyết định) số: 97/2023/DSST ngày 24/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 15/QĐ-CCTHADS ngày 26/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 101/QĐ-CCTHADS ngày 21/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;

Căn cứ Thông báo số về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa nhận được 01 (một) hồ sơ đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá của Công ty cổ phần thẩm định giá Sen Việt, địa chỉ 1026/3 Nguyễn Ái Quốc, KP1, phường Trảng Dài, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Qua xem xét hồ sơ năng lực, đối chiếu với các tiêu chí đánh giá, chấm điểm theo Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 về Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án dân sự của Tổng Cục thi hành án dân sự. Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa thông báo về kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá như sau:

1/ Tên tổ chức thẩm định giá được lựa chọn: Công ty cổ phần thẩm định giá Sen Việt, địa chỉ 1026/3 Nguyễn Ái Quốc, KP1, P.Trảng Dài, TP.Biên Hòa, Đồng Nai
Số điểm đã chấm đạt được là 96 điểm (Kèm theo bảng chấm điểm cụ thể)

2/Tài sản thẩm định là: Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 44, tờ bản đồ số 23, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 553746 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 09/01/2015 mang tên Ông Nguyễn Quốc Phong và Bà Huỳnh Thị Quỳnh Như chuyển nhượng cho Ông Vũ Hồng Khanh ngày 03/7/2021. Diện tích đất kê biên thực tế theo Bản đồ hiện trạng thửa đất số 2912/2024 ngày 14/5/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai chi nhánh Biên Hòa là 309,8m² (so với diện tích được cấp theo Giấy chứng nhận nêu trên là 314,3m² giảm 4,5m², lý do ranh giới có sự thay đổi).

Vậy, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa thông báo để các bên đương sự, tổ chức nộp hồ sơ đăng ký biết và thực hiện./.

Nơi nhận :

- Các bên đương sự (để thực hiện);
- VKSND thành phố Biên Hòa (để K/S);
- Tổ chức TĐG được chọn (để ký hợp đồng)
- Lưu VT + HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Chu Văn Long

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÁC TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ_TCTHADS ngày 25/12/2020)

Đối với Công ty cổ phần thẩm định giá Sen Việt

Địa chỉ: 1026/3 Nguyễn Ái Quốc, KP1, phường Trảng Dài, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

| Stt | Nội dung | Tiêu chí lựa chọn | Công ty CPTDG Sen Việt | | Ghi chú |
|----------|---|---|------------------------|---------------|--|
| | | | Điểm chuẩn | Điểm đạt được | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (8) |
| | TỔNG | | 100 | 96 | |
| I | Năng lực pháp lý (tối đa 15 điểm) | | 15 | | |
| 1 | Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản | Có 2 chi nhánh trở lên | 5 | 5 | - Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá. |
| 2 | Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề. | Chỉ có 1 chi nhánh Không có chi nhánh Trên 07 thẩm định viên Từ 05 đến 07 thẩm định viên Dưới 05 thẩm định viên | 4 3 5 4 3 | 5 | - Thông báo của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hàng năm. |
| 3 | Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá | Trên 05 năm Từ 03 đến 05 năm Dưới 03 năm | 5 5 4 | 5 | |

| II | Năng lực kinh nghiệm (tối đa 60 điểm) | | 60 | | |
|----|--|--|-------------------|----|--|
| 1 | Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá. | Trên 30 hồ sơ Từ 20 đến 30 hồ sơ Dưới 20 hồ sơ | 15 14 13 | 15 | |
| 2 | Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá | Không bị xử phạt vi phạm hành chính Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khác phục xong. Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính. | 10 9 8 0 | 9 | |
| 3 | Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá | Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá Từ 07 ngày đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá | 5 4 3 | 5 | |
| 4 | Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá | Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình việc Trên 05 ngày làm việc | 10 9 8 | 10 | |
| 5 | Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá | Có hệ thống phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu Không có phần mềm nhưng hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu Không có phần mềm | 10 9 0 | 10 | |

| | | | | |
|------------|--|---|-----------------------|----------|
| 6 | Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá bo Bộ Tài chính công bố | Từ 80 trở lên Từ 70 đến dưới 80 điểm Từ 60 đến dưới 70 điểm | 10 9 8 | 10 |
| III | Năng lực tài chính | | 15 | |
| 1 | Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của Công ty | | 5 | 5 |
| 2 | Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây | Thấp nhất trong số các hồ sơ đăng ký Thấp thứ 2 Thấp thứ 3 Thấp thứ 4 Thấp thứ 5 trở đi | 5 4 3 2 1 | 5 |
| 3 | Doanh thu bình quân từ dịch vụ Thẩm định giá của doanh nghiệp Thẩm định giá trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất | Trên 5 tỷ/năm Từ 3-5 tỷ/năm Từ 1-3 tỷ/năm Dưới 1 tỷ/năm | 5 4 3 2 | 4 |
| IV | Tiêu chí khác (Doanh nghiệp mới khởi nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương; ...) | | 10 | 8 |

Biên Hòa, ngày 30 tháng 5 năm 2024
Chấp hành viên phụ trách hồ sơ



Chữ Văn Long

